

Số: 11/KH-UBND

Thống Nhất, ngày 23 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBND xã năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND huyện Gia Lộc về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Gia Lộc năm 2023.

UBND xã Thống Nhất xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBND xã năm 2023, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0.

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 18/02/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Gia Lộc;

- Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND xã về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính

quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Phân đầu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mang nội dung bí mật nhà nước) được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

- 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo.

- 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan được đăng tải trên Trang tin điện tử của xã.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong công việc.

- 70% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mang nội dung bí mật nhà nước) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 80% các hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc 80%.

- 50% hoạt động kiểm tra của UBND xã được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp nâng cấp Trang thông tin điện tử xã, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- 80% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

Đảm bảo bố trí cán bộ theo dõi, vận hành hệ thống CNTT tại UBND xã

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.

- Phối hợp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ứng cứu, khắc phục sự cố.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử.

- Xây dựng và lắp đặt hệ thống camera tập trung cho giao thông, công an, trường học, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa xã.

- Phối hợp với cấp trên duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho UBND xã đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

- Tiếp tục duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của xã.

- Duy trì, phát triển trang tin điện tử của xã.

- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ của xã đạt hiệu quả cao.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Phối hợp xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, ...

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.

- Phối hợp xây dựng các dịch vụ công trực tuyến tích hợp.
- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Phối hợp với cấp trên cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của UBND xã nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Phối hợp triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của cấp trên về lĩnh vực công nghệ thông tin, thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên và các nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

3. Giải pháp triển khai

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020 -2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND xã về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND xã, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã.

- Nâng cấp hệ thống mạng và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất.
- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.
- Xây dựng nhiệm vụ cụ thể; triển khai từng hạng mục, từng giai đoạn tùy thuộc vào điều kiện kinh phí.
- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.
- Tổ chức đánh giá chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương.
- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT trong các hoạt động của cơ quan.
- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị.

4. Giải pháp tổ chức

- Kiện toàn và tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.
- Đảm bảo phân công cán bộ quản lý nhà nước về công nghệ thông tin và vận hành thông suốt các ứng dụng và đảm bảo an toàn thông tin.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách của Trung ương và của tỉnh, huyện hỗ trợ; ngân sách địa phương và nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác....

- Kinh phí được xác định cụ thể khi các dự án, nhiệm vụ được xây dựng và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách.

(Có phụ lục các nhiệm vụ kèm theo)

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá – Xã hội xã (phụ trách lĩnh vực VHTT-TDĐT)

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBND xã năm 2023. Phối hợp với cán bộ, công chức, bộ phận có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin và tổng hợp báo cáo UBND xã, Phòng Văn hoá - Thông tin huyện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của tỉnh, huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với công chức Kế toán – Ngân sách xã cân đối ngân sách bố trí cho thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; tranh thủ các nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương và của tỉnh, huyện về ứng dụng CNTT.

- Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử của xã, phối hợp với công chức Văn phòng - Thống kê xã đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào chương trình cải cách hành chính, nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả các hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê xã

- Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời xử lý sự cố các hệ thống phát sinh. Hỗ trợ các đơn vị vận hành, bảo dưỡng hệ thống mạng. Phối hợp với các phòng ban, cơ quan, đơn vị của huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong năm 2023.

- Chủ trì tích hợp phần mềm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa xã; triển khai thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính theo chỉ đạo của tỉnh, huyện.

- Tham mưu cho UBND xã cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về công nghệ thông tin và nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phối hợp với Công chức VH-XH xã tổng hợp kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBND xã báo cáo UBND xã và cấp trên theo quy định.

3. Công chức tài chính - kế toán ngân sách xã

- Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí cho việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của xã.

- Chủ trì, phối hợp Công chức VH-XH xã (phụ trách VH-TT-TD) tham mưu cho UBND xã cân đối, lồng ghép nguồn vốn để triển khai thực hiện Kế hoạch từ Chương trình mục tiêu Quốc gia và nguồn vốn đầu tư của huyện theo quy định.

- Tham mưu các cơ chế, chính sách huy động, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức trong và xã cho các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số xã Thống Nhất và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Quản lý, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động trong thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin theo đúng quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị và các ban ngành, đoàn thể chính trị xã

Căn cứ vào Kế hoạch của UBND xã, tổ chức thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành, lĩnh vực có liên quan và bảo đảm an toàn thông tin mạng và thường xuyên báo cáo kết quả về UBND xã qua công chức VH-XH xã (phụ trách VH-TT-TD) để tổng hợp, báo cáo UBND xã và phòng Văn hoá - Thông tin huyện.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của UBND xã

Thống Nhất năm 2023. UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các ban ngành đoàn thể xã, cán bộ, công chức có liên quan chủ động tổ chức triển khai nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-TT huyện;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức UBND xã;
- Lưu VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Thoảng